

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN LÃNG  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HS-ST  
Ngày 29/3/2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Luân Văn Tuấn;

Ông Nguyễn Đình Tư.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hà Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số 07/2024/QĐ-TA ngày 28/3/2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B; sinh ngày 08 tháng 9 năm 1972 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Hoàng Thị N (đều đã chết); vợ: Đàm Thị H, sinh năm 1977; con: Có 01 con sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 76/2020/HS-ST ngày 23/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 25/12/2023, tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến nay. Có mặt.

**- Người chứng kiến:** Chị Nguyễn Thị Vỹ, sinh năm 1972. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 25/12/2023 bị cáo Hoàng Văn B đến khu vực chợ Đ thuộc thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn mua 300.000 đồng tiền ma túy với 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ tên, địa chỉ cụ thể) về để sử dụng. Khi gặp bị cáo Hoàng Văn B đưa tiền và người đàn ông bảo bị cáo Hoàng Văn B đứng đợi rồi đi bộ vào trong chợ. Khoảng 20 phút sau, người đàn ông trên quay lại đưa cho bị cáo Hoàng Văn B 01 gói ma túy heroine, bị cáo Hoàng Văn B nhận lấy gói ma túy cất vào túi quần bên phải rồi bắt xe khách đi về nhà sau đó cất gói ma túy dưới chiếu trên giường trong phòng khách. Khoảng 13 giờ cùng ngày, tổ Công tác Công an huyện L đến nhà yêu cầu kiểm tra, bị cáo Hoàng Văn B đã tự giác lấy gói ma túy giao nộp cho tổ Công tác.

Tại Kết luận giám định số 140/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy heroine, có khối lượng 0,175 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn B khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nêu trên. Tại cơ quan điều tra, người chứng kiến khai được chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 14/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo nghiện ma túy, nghề nghiệp làm ruộng, không có khả năng nộp phạt. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, đề nghị tiêu hủy số ma túy thu được hoàn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra. Xét thấy, sự vắng mặt này không gây trở ngại đến việc xét xử, giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 25/12/2023, tại nhà riêng ở thôn T, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hoàng Văn B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,175 gam chất ma túy heroine với mục đích để sử dụng.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên cố ý thực hiện.

[5] Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo có bố đẻ là Hoàng Văn L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, đã từng bị kết án. Tại Bản án số 76/2020/HS-ST ngày 23/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/11/2021, nay lại tiếp tục phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, đánh giá bị cáo chưa có thái độ ăn năn hối cải, có nhân thân không tốt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập không ổn định. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi bán ma túy cho Hoàng Văn B, do không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[11] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **1. Về tội danh**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

### **2. Về hình phạt**

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 25/12/2023).

### **3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp**

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì có chữ “QT Hoàng Văn B” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lai. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,139 gam chất ma túy heroine và 01 vỏ gói giấy (cũ).

*(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/3/2024 giữa Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn).*

**4. Án phí:** Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/3/2024).

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQĐT Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Thị Hằng**